

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀM TÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2024/HS-ST

Ngày : 08 - 8 - 2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Lê Hữu Trọng;

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Phan Quang Sơn-Giáo viên hưu trí;

Ông Phạm Hữu Ái-Cán bộ hưu trí.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Ngọc Trà My-Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân;

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:***  
Ông Lê Phi Hải-Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2024/TLST-HS ngày 24/5/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2024/QĐXXST-HS ngày 22/7/2024 đối với các bị cáo:

**1. PHAN MINH NHẬT A** (Tên gọi khác: H), sinh ngày 15/4/2007 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phan Minh G, sinh năm: 1982 và bà Hà Thị Tấn L, sinh năm: 1981. Gia đình có 03 anh, chị, em; bị cáo là con út; vợ, con: chưa có.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không.

Bị cáo Phan Minh Nhật A bị bắt, tạm giữ ngày 20/12/2023, đến ngày 29/12/2023 được trả tự do, hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

***Người đại diện hợp pháp:*** Ông Phan Minh G, sinh năm: 1982 và bà Hà Thị Tấn L, sinh năm: 1981; cùng địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, là cha, mẹ ruột của bị cáo (có mặt bà L, vắng mặt ông G).

**2. NGUYỄN NGỌC N** (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 2003 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Đức H1, sinh năm: 1974 và bà

Trần Thị N1, sinh năm: 1972; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con út; vợ, con: chưa có.

Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 22/12/2023, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh B xử phạt 400.000 đồng về hành vi “Gây mất trật tự công cộng ở khu dân cư” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 3718/QĐ-XPHC. Đã nộp phạt ngày 29/12/2023;

Bị cáo Nguyễn Ngọc N2 bị bắt, tạm giữ ngày 20/12/2023, chuyển sang tạm giam ngày 29/12/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H.

Có mặt tại phiên tòa.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Phạm Long N3, sinh ngày: 24/4/2008. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm M, sinh năm: 1984 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1985; cùng địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, là cha, mẹ ruột (vắng mặt);

2. Dương Văn Đ, sinh ngày: 26/10/2007. Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Văn H2, sinh năm: 1973 và bà Nguyễn Thị H3, sinh năm: 1975; cùng địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, là cha mẹ ruột (có mặt Đ, vắng mặt ông H2, bà H3);

3. Phan Thái C, sinh ngày: 16/5/2007. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Hồng T, sinh năm: 1976 và bà Lê Thị T1, sinh năm: 1984; cùng địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, là cha mẹ ruột (có mặt ông C, vắng mặt ông T, bà T1);

4. Lê Thị Như Q, sinh ngày: 03/5/2008. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Khắc H4, sinh năm: 1974 và bà Đặng Thị Thùy L1, sinh năm: 1976; cùng địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận, là cha mẹ ruột (vắng mặt);

5. Võ Gia L2, sinh năm: 1986; địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Tối ngày 19/12/2023, Phan Minh Nhật A, sinh ngày 15/4/2007 cùng với Dương Văn Đ, sinh ngày 26/10/2007, Phạm Long N3, sinh ngày 24/4/2008, Phan Thái C, sinh ngày 16/5/2007, Lê Văn T2, sinh năm 2004 (tất cả cùng trú tại ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) nhậu ở xã B. Sau khi nhậu xong, Nhật A rủ cả nhóm đi sử dụng ma túy thì Đ, N, C đồng ý. Khoảng 00 giờ ngày 20/12/2023, Nhật A dùng ứng dụng messenger trên điện thoại gọi cho Nguyễn Ngọc N2, sinh năm 2003, trú tại ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu rủ N2 đi sử dụng ma túy thì N2 đồng ý. Cả nhóm gặp nhau tại ấp T, Nhật A nhờ Nam mua ma túy, thuê loa, đèn nên N2 dùng ứng dụng messenger trên điện thoại gọi cho đối tượng tên T3 (không rõ nhân thân, lai lịch) mua ma túy với số lượng nửa hộp 5 Ketamine, 02 viên “thuốc lắc” (ma túy tổng hợp) và gọi cho đối tượng không rõ nhân thân,

lai lịch ở xã B thuê loa, đèn để sau khi sử dụng ma túy sẽ mở nhạc nhảy. Một lúc sau, đối tượng cho thuê loa, đèn đem đến giao cho N2 01 chiếc loa nhỏ và 02 cái đèn chớp, Nam giao cho Phạm Long N3 giữ. Sau đó, Nhật A, Đ, N3, C đến H6 (thuộc thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận) trước, do đã khuya nhà T2 đóng cửa nên T2 cũng đi theo đến Homestay H để ngủ. Khi đến nơi thì Nhật A gặp anh Võ Gia L2, sinh năm 1986, trú tại ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (quản lý H6) để thuê phòng, do không mang theo căn cước công dân nên Nhật A đưa 1.000.000 đồng đặt cọc tiền phòng cho anh L2 rồi L2 dẫn cả nhóm vào Phòng số 8. Phạm Long N3 mở nhạc, đèn, Nhật A dùng ứng dụng messenger gọi cho N2 thông báo đã đến nơi, N2 nói Nhật A ra cổng H6 lấy ma túy, Nhật A ra phía trước cổng gặp một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) lấy tiền của mình đưa cho người này 3.200.000 đồng rồi nhận ma túy mang vào phòng. Sau khi xóa hết liên lạc với người bán ma túy, người cho thuê loa, đèn thì N2 đến phòng số 8 Homestay H. N2 hơi nóng Ketamine, đổ ra đĩa sứ cà nhuễn, Nhật A dùng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn tròn thành ống hút để hút Ketamine, Phạm Long N3 bẻ “thuốc lắc” thành từng mảnh nhỏ để trên giường, Nhật A, N2, Đ, C tự lấy “thuốc lắc” bỏ vào miệng nuốt và dùng ống hút (làm từ tờ tiền) hút Ketamine rồi nhún nhảy theo nhạc, Lê Văn T2 không sử dụng ma túy mà nằm ngủ trên giường. Chờ một lúc thì T3 (người bán ma túy cho N2) đem chiếc loa to hơn đến đổi chiếc loa nhỏ và lấy thêm đèn chớp đem vào phòng cho N2. Sử dụng ma túy một lúc thì cả nhóm lên giường nằm ngủ. Đến khoảng 05 giờ 30 phút ngày 20/12/2023, Lê Thị Như Q, sinh ngày 03/5/2008, trú tại thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận đang ở với bạn tại H6 biết N2 (là bạn quen biết từ trước) đang ở Phòng số 8 nên Q nhắn tin xin N2 qua phòng chơi thì N2 đồng ý. Q tự mở cửa vào phòng thì thấy tất cả đã nằm trên giường, N2 chỉ tay vào đĩa sứ chứa Ketamine để trên ghế, Q tự đến hút 01 đường Ketamine rồi lên giường nằm cạnh N2.

Đến khoảng 07 giờ 00 phút ngày 20/12/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy thuộc Công an huyện H phối hợp cùng Công an xã T tiến hành kiểm tra lưu trú tại Homestay H phát hiện bắt quả tang trong phòng số 8 có mở nhạc, đèn chớp, bên trong có 07 đối tượng đang nằm trên giường trong phòng, theo thứ tự từ trái qua phải gồm: Phan Minh Nhật A, Nguyễn Ngọc N2, Lê Thị Như Q, Dương Văn Đ, Phạm Long N3, Phan Thái C và Lê Văn T2.

Kiểm tra trong Phòng số 8 phát hiện:

- Ngay cửa phòng có 01 chiếc đèn chớp hiệu Laser Show System màu đen, có kích thước (23 x 18 x 09)cm;

- Trên tủ lạnh trong phòng có 01 đèn chớp không rõ nhãn hiệu màu đen, kích thước (06 x 15 x 15)cm, bên cạnh có 01 đèn chớp hình hộp hiệu Laser Show System màu xám có kích thước (16,5 x 20 x 8,5)cm;

- Trên ghế gần cửa nhà vệ sinh có 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng có hoa văn, đường kính 24cm, bên trên có 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn thành ống hút, 01 chiếc card visit H6, và một ít chất bột màu trắng còn dính lại (nghĩ là ma túy). Để kịp thời bảo quản tang vật, Tổ công tác đã thu giữ chất bột

màu trắng trên đĩa bỏ trong gói nylon không màu có khoá nhíp kéo 01 đầu màu đỏ, có kích thước (5,3 x 3,5)cm (có biên bản thu giữ, niêm phong kèm theo - ký hiệu mẫu M khi giám định); 01 đèn chớp không rõ nhãn hiệu màu đen, kích thước (06 x 15 x 15)cm;

- Dưới chân ghế có 01 loa hình hộp chữ nhật, hiệu Marshall màu đen, có kích thước (40 x 20 x 38)cm.

- Thu giữ của Phan Minh Nhật A 01 điện thoại hiệu Iphone 12 Pro màu xám, thu giữ của Nguyễn Ngọc N2 01 điện thoại hiệu Iphone X màu đen.

Quá trình điều tra, các đối tượng (trừ Lê Văn T2) đều thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Phan Minh Nhật A và Nguyễn Ngọc N2 đều thừa nhận hành vi tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số: 1481/KL-KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1516 gam là Ketamine.

Vật chứng vụ án:

- Phong bì niêm phong số 1481 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T4 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B (bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định);

- 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng có hoa văn, đường kính 24cm;

- 01 tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng (được cuộn tròn thành ống hút);

- 01 chiếc card visit H6;

- 01 chiếc loa hình hộp chữ nhật, hiệu Marshall màu đen, có kích thước (40 x 20 x 38)cm;

- 01 chiếc đèn chớp hiệu Laser Show System màu đen, có kích thước (23 x 18 x 09)cm;

- 01 chiếc đèn chớp hình hộp hiệu Laser Show System màu xám có kích thước (16,5 x 20 x 8,5)cm;

- 02 chiếc đèn chớp không rõ nhãn hiệu màu đen, kích thước (06 x 15 x 15)cm;

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro màu xám và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen.

Tại Cáo trạng số: 35/CT-VKS ngày 22/5/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Phan Minh Nhật A và bị cáo Nguyễn Ngọc N2 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân giữ quyền công tố giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố các bị cáo. Quá trình tranh luận đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo là có căn cứ, đề nghị

Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Phan Minh Nhật A và bị cáo Nguyễn Ngọc N2 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” như nội dung Cáo trạng đã truy tố, đồng thời xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo khi quyết định mức hình phạt.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Chương XII của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Minh Nhật A từ 05 năm tù đến 06 năm tù; áp dụng điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc N2 từ 07 năm tù đến 08 tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 10.000 đồng và 02 điện thoại di động; các vật chứng còn lại thì tịch thu tiêu hủy.

Ý kiến của các bị cáo: Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân; thống nhất với nội dung và tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã truy tố, đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phan Minh Nhật A, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Dương Văn Đ, Phan Thái C không có ý kiến tranh luận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử, thấy rằng: các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định: Bị cáo Phan Minh Nhật A và bị cáo Nguyễn Ngọc N2 là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày

20/12/2023, tại Phòng số 8 H6, thuộc thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận, các bị cáo có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho bản thân cùng 04 người khác gồm: Dương Văn Đ, sinh ngày 26/10/2007, Phạm Nhật L3, sinh ngày 24/4/2008, Phan Thái C, sinh ngày 16/5/2007 và Lê Thị Như Q, sinh ngày 03/5/2008. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là khách thể được Luật hình sự bảo vệ. Như vậy, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Do các bị cáo tổ chức sử dụng ma túy đối với 02 người trở lên, trong đó có người từ đủ 13 đến dưới 18 tuổi nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân truy tố các bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Các bị cáo cố ý cùng thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho bản thân và 04 người khác đều là người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi. Tuy nhiên, các bị cáo thực hiện hành vi không có sự phân công vai trò, nhiệm vụ, không có sự cấu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Các bị cáo đều là người thực hành tích cực, trong đó bị cáo Phan Minh Nhật A là người khởi xướng việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và sử dụng tiền cá nhân nhân để mua ma túy.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo Phan Minh Nhật A có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; tại thời điểm phạm tội, bị cáo A chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng Chương XII của Bộ luật Hình sự để xử lý đối với bị cáo. Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc N2 có 01 tiền sự về hành vi gây rối trật tự công cộng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nghĩ nên cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo. Riêng bị cáo A có ông nội ruột là ông Phan Minh H5, bà ngoại ruột là bà Lê Thị L4, ông ngoại ruột là ông Hà Tấn T5 là người có công với cách mạng, nên được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, do vậy, cần phải xử lý nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, nghĩ nên cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian mới đủ răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong Phong bì niêm phong số 1481 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T4 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B (bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định); 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng có hoa văn, đường kính 24cm; 01 chiếc card visit H6, 01 chiếc loa hình hộp chữ nhật, hiệu Marshall màu

đen, có kích thước (40 x 20 x 38)cm; 01 chiếc đèn chớp hiệu Laser Show System màu đen, có kích thước (23 x 18 x 09)cm; 01 chiếc đèn chớp hình hộp hiệu Laser Show System màu xám có kích thước (16,5 x 20 x 8,5)cm; 02 chiếc đèn chớp không rõ nhãn hiệu màu đen, kích thước (06 x 15 x 15)cm, đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội bị cấm tàng trữ hoặc không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng (được cuộn tròn thành ống hút); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro màu xám và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, đây là vật chứng của vụ án còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với Phạm Long N3 có hành vi bề “thuốc lắc” cho cả nhóm cùng sử dụng nhưng khi thực hiện hành vi, N3 chưa đủ 16 tuổi nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 12 Bộ luật Hình sự.

[8] Về đối tượng tên T3 đã bán ma túy cho Nguyễn Ngọc N2, do không đủ thông tin về họ, tên nơi cư trú nên không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

[9] Về Võ Gia L2 không biết các đối tượng thuê phòng để sử dụng ma túy nên không có căn cứ để xử lý hình sự.

[10] Đối với số ma túy còn lại sau khi sử dụng, loại Ketamine có khối lượng là 0,1516 gam, do không đủ định lượng nên Cơ quan Điều tra không xử lý các bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo bản án; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của họ có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Minh Nhật A và bị cáo Nguyễn Ngọc N2 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Chương XII của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Minh Nhật A 05 (năm) năm 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ trước đó từ ngày 20/12/2023 đến ngày 29/12/2023 ;

Áp dụng: Điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc N2 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20/12/2023;

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: Sổ ma túy còn lại sau giám định được đựng trong Phong bì niêm phong số 1481 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T4 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B (bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định); 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng có hoa văn, đường kính 24cm; 01 chiếc card visit H6; 01 chiếc loa hình hộp chữ nhật, hiệu Marshall màu đen, có kích thước (40 x 20 x 38)cm; 01 chiếc đèn chóp hiệu Laser Show System màu đen, có kích thước (23 x 18 x 09)cm; 01 chiếc đèn chóp hình hộp hiệu Laser Show System màu xám có kích thước (16,5 x 20 x 8,5)cm; 02 chiếc đèn chóp không rõ nhãn hiệu màu đen, kích thước (06 x 15 x 15)cm;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro màu xám và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen.

*(Vật chứng hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân quản lý theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng và Biên lai thu tiền số 0003516 cùng ngày 24/5/2024).*

3. Án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phan Minh Nhật A và bị cáo Nguyễn Ngọc N2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/8/2024); những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- Công an huyện Hàm Tân;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Hàm Tân;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hữu Trọng**